

Số: **81/2020/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- A **Cà Văn H**; sinh năm: 1993; địa chỉ: Bản Kh, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Lò Thị A**; sinh năm: 1998; địa chỉ: Bản T, xã H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ tình cảm: A Cà Văn H và chị Lò Thị A lấy nhau hoàn toàn tự nguyện và có đi đăng ký kết hôn vào ngày 16/02/2016, tại Ủy ban nhân dân phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; hôn nhân của A chị phù hợp theo các quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian gần đây thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và ngày càng gia tăng, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H và chị A thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Ngày 08/8/2020 Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng anh chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và đúng các quy định của pháp luật, Tòa án ghi nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: A Cà Văn H và chị Lò Thị A có một con chung là cháu Cà Đức Huy sinh ngày 09/8/2014. A H là người trực tiếp nuôi cháu Huy cho đến khi đủ 18 tuổi; trừ trường hợp có sự thay đổi khác, chị A không pH cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quan hệ tài sản: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tiền lệ phí Tòa án: A Cà Văn H nộp toàn bộ tiền lệ phí.

Các thỏa thuận trên của hai đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: A Cà Văn H và chị Lò Thị A thuận tình ly hôn.
- Về quan hệ con chung: A Cà Văn H là người trực tiếp nuôi cháu Cà Đức Huy sinh ngày 09/8/2014, cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi, trừ trường hợp có sự thay đổi khác, chị A không pH cấp dưỡng nuôi con.
- Về quan hệ tài sản: Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về tiền lệ phí Tòa án: A Cà Văn H nộp toàn bộ số tiền lệ phí là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí A H đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên theo Biên lai thu tiền số: AA/2020/0000255 ngày 25/8/2020. A H đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát TP;
- Chi cục THADS TP;
- UBND P.Nam ThA, TP Điện Biên Phủ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Văn Khanh